

Sách hướng dẫn học đại học học kỳ 2 năm học 2025

(Track tiếng Anh & du học sinh nước ngoài)

(Hướng dẫn đăng ký học phần & Môn học mở)

■ điều kiện tốt nghiệp

Hoàn thành số tín chỉ tối thiểu để tốt nghiệp / Điểm trung bình từ 3.0 trở lên / Đạt kỳ thi ngoại ngữ và kỳ thi tổng hợp (buổi hòa nhạc tốt nghiệp) / Đạt luận văn tốt nghiệp (Chương trình thạc sĩ có thể đăng ký thay thế luận văn), Hoàn thành các môn học tiên quyết

Số tín chỉ tối thiểu để tốt nghiệp	Bachelor	Cử nhân	Doctor
	Bộ thần học	24(thiếu tá18)	36(thiếu tá24)
	Dept of Social Welfare / Văn học tiếng Anh / Bộ phận của mình	24	—

* Liên quan đến Deption của Chứng nhận phúc lợi xã hội và điều kiện tiên quyết (Điều tra: văn phòng)

* **Ai đang tiến hành luận án tốt nghiệp phải cẩn thận việc đăng ký và tài liệu cần nộp (Điều tra: Văn phòng)**

■ Lịch đăng ký khóa học (Thông báo trên trang web nếu có thay đổi)

Đăng ký khóa học (Sinh viên hiện tại): 8.19 ~ 8.21

Đăng ký khóa học (Sinh viên mới): 9.1 ~ 9.6

Chính sửa đăng ký: 9.1 ~ 9.6

Hủy đăng ký môn học: 9.26 ~ 10.2 * Không thể hủy các tín chỉ đã hoàn thành (Có thể đăng ký học lại)

■ Phương pháp đăng ký nghe giảng

Trang chủ (www.daeshin.ac.kr) → [학사종합정보서비스](Hệ thống thông tin học vụ tổng hợp)

→ [일반대학원](Cao học thông thường) → [ID (số sinh viên), PASSWORD (6 chữ số của ngày sinh)]

→ [수강신청](Đăng ký môn học) → (Chọn xác minh danh tính, khoa và khóa học ở đầu trang đăng ký khóa học) → [이수과목보기] (Xem các môn đã học) → [과목코드] (Mã môn học) → Áp dụng

<Lưu ý>

1. Có thể đăng ký tối đa 9 tín chỉ mỗi học kỳ (Sinh viên Khoa Thần học đăng ký 2 môn trong chuyên ngành chính và chọn thêm 1 môn ở chuyên ngành khác.)

2. Sinh viên tốt nghiệp từ chuyên ngành khác đăng ký môn học tiên quyết (Không được tính vào tín chỉ chính quy, liên hệ: Văn phòng khoa)

3. 논문지도 및 연구윤리 (Hướng dẫn luận văn và đạo đức nghiên cứu) : Chỉ dành cho sinh viên chương trình thạc sĩ từ học kỳ thứ 3 trở lên và tiến sĩ từ học kỳ thứ 4 trở lên

4. 논문지도 (Hướng dẫn luận văn) : Chỉ dành cho sinh viên chương trình tiến sĩ từ học kỳ thứ 5 trở lên

5. 졸업논문 (Luận văn tốt nghiệp) : Chỉ dành cho sinh viên chương trình thạc sĩ từ học kỳ thứ 4 trở lên và tiến sĩ từ học kỳ thứ 6 trở lên có kế hoạch làm luận văn tốt nghiệp

6. Nếu muốn đăng ký thay thế luận văn tốt nghiệp chương trình thạc sĩ, nộp Đơn xin thay thế luận văn tốt nghiệp tại Phòng Giáo vụ (áp dụng từ học kỳ thứ 2 trở lên)

7. Trong thời gian học, sinh viên chương trình thạc sĩ phải hoàn thành ít nhất 24 tín chỉ, và chương trình tiến sĩ phải hoàn thành ít nhất 36 tín chỉ

8. Nếu muốn hủy môn học đã đăng ký : Trong mục [수강신청내용] (Nội dung đăng ký môn học), chọn ô '취소' (Hủy) của môn học tương ứng → chọn [체크] (Đánh dấu) → [확인] (Xác nhận)

9. Kiểm tra thông báo trên trang web của trường để biết các thay đổi về thời khóa biểu (열린광장 - 학교소식 - 학사 : Không gian mở - Tin tức của trường - Thông báo học vụ)

■ Thay đổi địa chỉ và thông tin liên lạc

Truy cập trang web của trường ➡ [학사종합정보서비스 (Hệ thống thông tin học vụ tổng hợp)] Login ➡ [주소, 연락처 변경(학적/교적) (Thay đổi địa chỉ, thông tin liên lạc – Hồ sơ học tập / Hồ sơ cá nhân)] ➡ [보관 (Lưu)]

※ Địa chỉ và thông tin liên lạc đã đăng ký là dữ liệu quan trọng cho các trường hợp khẩn cấp, vì vậy nếu có thay đổi, vui lòng cập nhật và thông báo cho văn phòng khoa

<Liên hệ Văn phòng Khoa> Khoa Thần học: 053-810-0747 / Khoa Phúc lợi Xã hội: 0781
Khoa Anh văn: 0738 / Khoa Âm nhạc: 0775

<Giờ làm việc> 9:00-11:30, 13:00-16:30

사회복지학과 대학원 개설과목 (2025학년도 2학기)-외국인

사회복지학과 사무실: 053-810-0781

연번	구분	과목코드	과목명	학점	시수	교수명	학기	강의실	요일	시간	비고
1	전공	80428	사회복지행정세미나A	3	3	박병현	3	음319	월	1.2.3	
2	전공	80429	사회복지행정세미나B	3	3	박봉길	2	음318	월	1.2.3	
3	전공	80430	사회복지행정세미나C	3	3	김광수	1	음317	화	1.2.3	
4	전공	80431	사회복지행정세미나D	3	3		4	음319	화	1.2.3	폐강
5	전공	80432	사회복지조사세미나A	3	3	박병현	3	음319	월	4.5.6	
6	전공	80433	사회복지조사세미나B	3	3	박봉길	2	음318	월	4.5.6	
7	전공	80434	사회복지조사세미나C	3	3	김광수	1	음317	화	4.5.6	
8	전공	80435	사회복지조사세미나D	3	3		4	음319	화	4.5.6	폐강
9	전공	80436	사회복지와문화다양성세미나A	3	3	박병현	3	음319	월	7.8.9	
10	전공	80437	사회복지와문화다양성세미나B	3	3	박봉길	2	음318	월	7.8.9	
11	전공	80438	사회복지와문화다양성세미나C	3	3	김광수	1	음317	화	7.8.9	
12	전공	80439	사회복지와문화다양성세미나D	3	3		4	음319	화	7.8.9	폐강
13	공통	81000	논문지도 및 연구윤리	P		김광수	3	연구실	화	13.14.15	
14	선수	80101	인간행동과 사회환경(LMS)	P	3	손혜신	공통				

영어영문학과 대학원 개설과목(2025학년도 2학기)-영어트랙

영어영문학과 사무실: 053-810-0738

연번	구분	과목코드	과목명	학점	시수	교수명	학기	수강대상학과	강의실	요일	시간	비고
1	전선	50526	Cultural Theory A	3	3	김은경	2	영어영문학과	인211	월	1,2,3	영어트랙 25-1입학
2	전선	50527	Shakespeare Seminar A	3	3	허명수	2	영어영문학과	인211	월	4,5,6	영어트랙
3	전선	50528	Contemporary British and American Novels seminar A	3	3	허명수	2	영어영문학과	인211	월	7,8,9	영어트랙
4	전선	50530	Contemporary British and American Novels seminar B	3	3	김동미	1	영어영문학과	인208	금	1,2,3	영어트랙 25-2입학
5	전선	50529	Shakespeare Seminar B	3	3	허명수	1	영어영문학과	인208	금	4,5,6	영어트랙
6	전선	50531	Cultural Theory B	3	3	김은경	1	영어영문학과	인208	금	7,8,9	영어트랙
7	선수	50532	관광통번역이해(LMS)	P	3	김동미	1,2,3,4	영어영문학과				공통